

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **25/2021/HS-ST**
Ngày: 24-02-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hồ Văn Tài**.

2. Ông **Lữ Quốc Toàn**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:

Ông **Phan Quang Hùng** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2021/HSST ngày 28 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

LÊ TRUNG VINH H (C), sinh năm: 1991, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố 1, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Trung Q, sinh năm: 1965 và bà Hồ Thị Mỹ L, sinh năm: 1968; Vợ: Nguyễn Thị Bé Y, sinh năm: 1993, có 02 người con, sinh năm 2012 và năm 2016;

Tiền án: Có 02 tiền án:

+ Tại Bản án số 08/2011/HSST ngày 21-01-2011, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản bị cáo lấy trộm 43.127.000đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18-01-2012.

+ Tại Bản án số 170/2013/HSST ngày 18-12-2013, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản bị cáo lấy trộm 2.300.000đồng, chấp hành xong hình phạt ngày 07-6-2014.

+ Tại Bản án số 82/2016/HSST ngày 27-7-2016, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản bị cáo lấy trộm 936.000đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22-02-2017.

+ Tại Bản án số 87/2018/HSST ngày 15-8-2018, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản bị cáo lấy trộm 3.000.000đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06-10-2019.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 1858 ngày 02-10-2007, đưa vào Trường giáo dưỡng số 4, về hành vi: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 20-01-2009.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **07-10-2020** đến nay.

(Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Hồ Thị Mỹ L, sinh năm: 1968.*(Có mặt)*

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị Nguyễn Thị Lệ D, sinh năm: 1977.*(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp N, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*

+ Anh **Nguyễn Bá T**, sinh năm 1999.*(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp B, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh **Trần Thanh N**, sinh năm 1989.*(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 13 phút ngày 07-10-2020, Công an xã X tuần tra phát hiện Lê Trung Vinh H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, mang biển số 60B2-140.30 vi phạm Luật giao thông đường bộ, nên đã yêu cầu Lê Trung Vinh H về trụ sở Công an xã X làm việc. Khi đến trụ sở Công an xã X, Lê Trung Vinh H đã rút 01 ví da, màu nâu, trong người xuống bãi cỏ trong sân, bị lực lượng Công an xã X phát hiện. Kiểm tra trong ví có 06 gói nylon, kích thước 0,5 x 3cm, hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng và 02 đoạn ống nhựa hàn kín, kích thước 2 x 2,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, Lê Trung Vinh H khai là ma túy, Lê Trung Vinh H cất giấu để sử dụng. Công an xã X báo cho Công an huyện xl lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Quá trình điều tra, Lê Trung Vinh H khai nhận: Lê Trung Vinh H nghiện ma túy từ năm 2009, vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 07-10-2020, Lê Trung Vinh H điều khiển xe mô tô mang biển số 60B2-140.30 đến khu vực ngã ba TP, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, mua của đối tượng tên B (không rõ nhân thân, lai lịch), 1.200.000 đồng được 06 gói nylon, kích thước 0,5 x 3cm, hàn kín, bên trong chứa heroin và 02 đoạn ống nhựa, hàn kín, kích thước 2 x 2,5cm, bên trong chứa ma túy tổng hợp. Lê Trung Vinh H bỏ vào trong ví, cất trong túi quần, trên đường đi tìm địa điểm để sử dụng thì bị Công an xã X phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 06 (Sáu) gói ni lon hàn kín, kích thước 0,5 x 3cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, được niêm phong, ký hiệu M1.

- 02 (Hai) đoạn ống nhựa hàn kín, kích thước 2 x 2,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong, ký hiệu M2.

- 01 (Một) cái ví da màu nâu;

- 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Wave, mang biển số 60B2-140.30, là tài sản của bà Hồ Thị Mỹ L, Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho bà Hồ Thị Mỹ L.

* Tại Bản giám định số **2360/KLGD-PC09** ngày 14-10-2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong, gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3165 gam, loại: Heroin.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong, gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,7771 gam, loại: Methamphetamine.

Bản cáo trạng số **26/CT-VKSXL** ngày 27-01-2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố Lê Trung Vinh H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm o, Khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Lê Trung Vinh H khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Bản cáo trạng mô tả. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Trung Vinh H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm o, Khoản 2, Điều 249; Điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Lê Trung Vinh H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” xử phạt bị cáo từ **05 năm 6 tháng** đến **06 năm 6 tháng** tù;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị Mỹ L: Chiếc xe mô tô mang biển số 60B2-140.30 là của bà. Bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội bà không biết, bà đã nhận lại xe, nên không có yêu cầu gì.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Lệ D: Chiếc xe mô tô mang biển số 60B2-140.30, trước đây là của chị, chị đã bán, nhưng chưa sang tên, chị không có yêu cầu gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Trung Vinh H khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 16 giờ 13 phút ngày 07-10-2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, Công an xã X phát hiện trong ví da của Lê Trung Vinh H cất giấu 06 gói nylon, kích thước 0,5 x 3cm, hàn kín bên trong chứa 0,3165 gam Heroin và 02 đoạn ống nhựa hàn kín, kích thước 2 x 2,5cm, bên trong chứa 0,7771 gam ma túy tổng hợp loại Methamphetamine. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Trung Vinh H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điều 249, Bộ luật Hình sự năm 2015, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, nên cần đưa ra xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm, nhằm răn đe bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Bị cáo có hành vi tàng trữ chất ma túy loại Heroin, 0,3165 gam và loại Methamphetamine 0,7771 gam, tổng khối lượng hai loại là 1,0936 (thuộc phạm vi

từ 0,1 gam đến dưới 05 gam), nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nên bị xét xử tại Điểm o, Khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đang bị bệnh hiểm nghèo (HIV), có con còn nhỏ, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, cũng xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo Lê Trung Vinh H khai mua ma túy của người thanh niên tên Bảo nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện XL tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[5] *Về dân sự:*

Bà Hồ Thị Mỹ L đã nhận lại tài sản, bà không yêu cầu bồi thường nên không xét.

[6] *Về vật chứng:*

- Chiếc xe mô tô mang biển số 60B2-140.30 của bà Hồ Thị Mỹ L. Bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội bà không biết, Công an huyện XL trả xe lại cho bà là hợp lý.

- 01 (Một) phong bì được niêm phong sau giám định số 2360/KLGD-PC09 ngày 14-10-2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (Một) cái ví da màu nâu, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về án phí:*

Bị cáo Lê Trung Vinh H phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lê Trung Vinh H** phạm tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

1. Áp dụng Điểm o, Khoản 2, Điều 249; Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lê Trung Vinh H 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07-10-2020.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- **01 (Một)** cái phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định số **2360/KLGD-PC09** ngày 14-10-2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai;
- **01 (Một)** cái ví da màu nâu.

Đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc ngày **29-01-2021**.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Buộc Lê Trung Vinh H nộp **200.000 (Hai trăm nghìn)** đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, bà Hồ Thị Mỹ L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; chị Nguyễn Thị Lê D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND thị trấn G;
- Bị cáo; - Đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Anh Dũng